TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 12-3-2019
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Hai.

Ông Tô Hoàng Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 360/2018/TLST-HNGĐ, ngày 11/12/2018 "V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 31 tháng 01 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 80/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 22 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự;

- *Nguyên đơn*: Trần Thị Trúc M, sinh năm: 1992 (có mặt); *Địa chỉ*: KDC ấp T P, xã T P T, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Huỳnh Thái B, sinh năm: 1983 (vắng mặt); *Địa chỉ*: 495/1, ấp L T, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 18/10/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn Trần Thị Trúc M trình bày:

Vào năm 2009 Trần Thị Trúc M và Huỳnh Thái B tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn ngày 13/8/2012 tại UBND xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Trong quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu Tẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, anh B thường hay nhậu và hay đánh đập vợ con, Trần Thị Trúc M đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh B vẫn không thay đổi, chị M đi về cha mẹ ruột từ tháng 6/2018 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay Trần Thị Trúc M yêu cầu được ly hôn với Huỳnh Thái B; về con chung Vợ chồng có 02 con chung là Huỳnh Minh T, sinh ngày 01/5/2012 và Huỳnh Thái B, sinh ngày 12/5/2014, từ khi vợ chồng ly thân thì anh B nuôi 02 con chị Trần Thị Trúc M đồng ý anh B tiếp tục

được nuôi Huỳnh Minh T và Huỳnh Thái B, chị Trần Thị Trúc M không cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung Trần Thị Trúc M không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung Trần Thị Trúc M trình bày không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Huỳnh Thái B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Trần Thị Trúc M và Huỳnh Thái B có đăng ký kết hôn ngày 13/8/2012, tại Ủy ban nhân dân xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp là theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật B vệ. Trong quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu Tẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, anh B thường hay nhậu và hay đánh đập vợ con, chị M đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh B vẫn không thay đổi, vợ chồng ly thân từ tháng 6/2018 đến nay, mâu Tẫn đến mức không thể hàn gắn, không ai quan tâm đến ai, tình trạng hôn nhân của Trần Thị Trúc M và Huỳnh Thái B như trên được chứng minh bằng hành động cụ thể là Huỳnh Thái B không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặt không ý kiến gì, đồng thời cố ý không chấp hành pháp luật. Mặc dù, Hội đồng xét xử đã động viên nhưng Trần Thị Trúc M vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với Huỳnh Thái B, xét thấy mâu Tẫn của chị M và anh B là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Trần Thị Trúc M yêu cầu ly hôn là thỏa mãn theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Trần Thị Trúc M là có căn cứ.

[2] Về con chung: Trần Thị Trúc M và Huỳnh Thái B có 02 con chung là Huỳnh Minh T, sinh ngày 01/5/2012 và Huỳnh Thái B, sinh ngày 12/5/2014, Trần Thị Trúc M đồng ý giao Huỳnh Minh T và Huỳnh Thái B cho Huỳnh Thái B nuôi dưỡng, việc giao con cho ai nuôi là xem xét điều kiện để nuôi con, hơn nữa theo chị M cho rằng Huỳnh Minh T và Huỳnh Thái B hiện do Huỳnh Thái B đang trực tiếp nuôi dạy cháu tốt và có đủ khả năng nuôi con, nên cần giao Huỳnh Minh T và Huỳnh Thái B cho Huỳnh Thái B nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Trần Thị Trúc M không trực tiếp nuôi con đáng lý ra phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Huỳnh Thái B bỏ mặt không ý kiến gì và không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Trần Thị Trúc M không yêu cầu giải quyết, nên

Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Tòa án đã triệu tập hợp lệ Huỳnh Thái B để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử nên xét xử vắng mặt đối với Huỳnh Thái B theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về án phí: Nguyên đơn Trần Thị Trúc M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Trần Thị Trúc M được ly hôn với Huỳnh Thái B.

2. Về con chung: Huỳnh Thái B được quyền tiếp tục nuôi con là Huỳnh Minh T, sinh ngày 01/5/2012 và Huỳnh Thái B, sinh ngày 12/5/2014; Trần Thị Trúc M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Huỳnh Thái B cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở Trần Thị Trúc M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí: Trần Thị Trúc M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà Trần Thị Trúc M đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0002569, ngày 11/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Trần Thị Trúc M đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/3/2019). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Út

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- UBND xã L H;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.